TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 196/2019/QĐST-HNGĐ

Cờ Đỏ, ngày 13 tháng 8 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 178/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp A, xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp A, xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05-8-2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Thanh B.

Theo giấy chứng nhận kết hôn số 156/2012, quyển số 02 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CĐ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 28-9-2012.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kiều T và anh Nguyễn Thanh B thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung. Anh, chị thỏa thuận chị T nuôi cháu Nguyễn Trí A, sinh ngày 05-9-2014, anh B nuôi cháu Nguyễn Hoàng Đức D, sinh ngày 21-9-2012. Anh, chị không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Anh, chị được quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung, không ai có quyền cản trở.

- *Về chia tài sản*: Anh, chị xác định không có.

- *Về nghĩa vụ chung*: Anh, chị xác định không có.

- *Án phí sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị Kiều T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị T đã nộp

theo biên lai thu số 001657 ngày 19 tháng 7 năm 2019. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CĐ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- TAND TP.CT;
- VKSND huyện CĐ;
- Chi cục THADS huyện CĐ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Viễn